

HỆ QUẢ CUỘC KHỦNG HOẢNG DI CƯ ĐỐI VỚI CHÂU ÂU VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Lê Văn Tuyên^{*}
Bùi Hồng Hạnh^{**}

Tóm tắt: Châu Âu đã và đang phải đối mặt với khủng hoảng di cư nghiêm trọng nhất kể từ Thế chiến Hai đến nay. Hệ quả của cuộc khủng hoảng này vô cùng nặng nề đối với người di cư lẫn các quốc gia châu Âu. Trong khuôn khổ bài viết, các hệ quả được xem xét chủ yếu trên một số phương diện sau: đối với chủ trương nhất thể hóa của Liên minh Châu Âu (EU), vấn đề an ninh, kinh tế, văn hóa xã hội; từ đó rút ra một số bài học kinh nghiệm ứng phó với những nguy cơ có thể phát sinh từ khủng hoảng di cư.

Từ khóa: EU, khủng hoảng di cư, nhất thể hóa châu Âu, kinh nghiệm

Abstract: Europe has been facing the most serious migration crisis since the Second World War. The consequences of this crisis are extremely heavy for both migrants and European nations. In the framework of the article, the consequences are mainly considered in a number of aspects: for the unification policy of the European Union (EU), security, economic and socio-cultural issues. From that, some experience lessons can be drawn in order to cope with the risks that may arise from the migration crisis.

Keywords: EU, migration crisis, European integration, experience

Không thể phủ nhận mối liên hệ giữa dòng người nhập cư và tình trạng bất ổn kéo dài ở châu Âu thời gian vừa qua. Các vụ

đánh bom khủng bố ở Pháp tháng 11/2015, ở Bỉ tháng 3/2016 diễn ra khi làn sóng nhập cư đang diễn ra mạnh mẽ. Các vụ quấy rối tình dục ở Đức trong mùa Giáng sinh 2015 đã khiến xã hội nước này xáo động. Đó không chỉ là những mối đe dọa cụ thể, hơn hết, đó là cảm giác hoang mang lo sợ đang lan toả trong cộng đồng. Bất chấp lịch sử với những cuộc chiến tranh liên miên, châu Âu vẫn được coi là cái nôi của những tư tưởng về nhân quyền, tự do, bác ái và hoà bình. Việc

^{*} Ths, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

^{**} PGS. TS, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

đánh đồng người di cư với khủng bố, hoặc thậm chí là từ chối người di cư có thể được xem là một lời tuyên bố về sự chấm dứt những tư tưởng về nhân quyền tự do, bác ái ở châu Âu. Châu Âu có thể sẽ trở nên biệt lập trong một thế giới đang biến đổi.

Để giải quyết các vấn đề đó, Thủ tướng Đức Angela Merkel đã lựa chọn việc hối thúc đưa ra một chương trình chung giữa các nước châu Âu nhằm điều tiết người di cư. Chính sách này của bà A.Merkel cũng đã gặp phải nhiều phản ứng bất lợi. Mặc dù tình hình có vẻ khả quan hơn, song các nước châu Âu vẫn đang phải vật lộn để giải quyết số lượng lớn người di cư hiện tại. Bởi lẽ, cuộc khủng hoảng đã xảy ra trong một thời gian dài với số đơn xin tị nạn tăng đáng kể, và dự kiến sẽ còn tiếp tục tăng trong những năm tiếp theo. Hệ quả của khủng hoảng di cư mang đến cho châu Âu là vô cùng phức tạp.

1. Hệ quả của khủng hoảng di cư

1.1. Đối với chủ trương nhất thể hóa châu Âu

Cuộc khủng hoảng tị nạn gần đây (kể từ năm 2015) được coi là cuộc khủng hoảng di dân tồi tệ nhất kể từ Thế chiến Hai của châu Âu. Đặc biệt trong bối cảnh các nước châu Âu đang lâm vào tình trạng khó khăn về kinh tế và đồng Euro đang bị khủng hoảng. Thách thức nặng nề nhất đối với Hệ thống cứu trợ tị nạn chung châu Âu (CEAS)¹ chính là việc phân bổ hạn ngạch người tị nạn giữa các nước

thành viên một cách công bằng. Đây là một vấn đề nan giải, đặc biệt là trong bối cảnh khủng hoảng di cư, dòng người tị nạn đổ dồn lên một số quốc gia đầu mối. Thêm vào đó các vấn đề nhạy cảm về chính trị, lãnh thổ và trình độ kinh tế cũng là bài toán hóc búa khiến việc phân bổ hạn ngạch khó có thể đạt được mức cân bằng.

Các thủ tục xem xét đơn xin tị nạn theo quy định của CEAS dường như cũng không còn hợp lý trong tình huống khủng hoảng di cư này. Thủ tục xét duyệt truyền thống áp dụng cho từng cá nhân xin tị nạn để quyết định tình trạng của người xin tị nạn bao gồm phỏng vấn cá nhân và kiểm tra hồ sơ của người xin tị nạn. Những yêu cầu này đã tạo ra một gánh nặng lớn về tài chính và các nguồn lực vật chất cho hệ thống xét duyệt của mỗi quốc gia, nhất là trong tình trạng quá tải của khủng hoảng di cư. Để nhanh chóng giải quyết tình trạng ách tắc đơn xin tị nạn, một số nước thành viên đã tiến hành các biện pháp đơn phương². Ví dụ như, Thụy Điển đã quyết định áp dụng quy trình tắt đối với những người tị nạn Syria³. Tuy nhiên, sáng kiến này thường có tác động tiêu cực đến thời gian xử lý đơn/hồ sơ của công dân đến từ các quốc gia khác, đồng thời cản trở hiệu quả của các toàn bộ hệ thống cứu trợ tị nạn của quốc gia.

Ngoài ra, theo CEAS, kết quả của quy trình xem xét tị nạn ở từng khu vực pháp lý

² Theo Khoản 31 (7) của Hướng dẫn thủ tục cứu trợ tị nạn.

³ Asylum Information Database (AIDA) (2015), pg.33.

¹ Common European Asylum System (CEAS) - Hệ thống cứu trợ tị nạn chung châu Âu

quốc nội có thể hoàn toàn khác nhau. Các quốc gia thành viên EU có sự đánh giá khác biệt lớn khi áp dụng CEAS, do đó, các cá nhân có cùng quốc tịch có thể nhận được mức độ bảo trợ khác nhau phụ thuộc vào quốc gia mà họ nộp đơn xin tị nạn. Họ có thể được công nhận “quy chế tị nạn” cùng với sự bảo trợ hoặc một hình thức bảo trợ nhân quyền. Ví dụ như Đức, Ba Lan, Đan Mạch, Bulgaria rất dễ dàng công nhận “tình trạng tị nạn”, trong khi các nước như Thụy Điển, Tây Ban Nha, Hà Lan, Malta và Cyprus lại thường dễ cung cấp bảo trợ⁴. Việc quyết định tình trạng pháp lý rất quan trọng vì điều này có tác động trực tiếp đến quyền thụ hưởng sự bảo trợ quốc tế, từ đó còn liên quan đến quyền đoàn tụ gia đình. Cuộc khủng hoảng di cư đã khiến quy trình đánh giá và xác định trạng thái pháp lý trở nên vô cùng khó khăn, dẫn đến tình trạng phân biệt và đẩy người tị nạn vào trò chơi “xổ số” khi nộp đơn xin tị nạn.

Chia rẽ giữa các nước thành viên EU, đặc biệt là bất đồng sâu sắc giữa các nước ở khu vực Đông và Tây Âu về vấn đề người di cư đã xuất hiện. Theo Báo cáo của Tổ chức di cư quốc tế (IOM), những quốc gia châu Âu vốn chịu thiệt hại nặng nề nhất từ khủng hoảng nợ công năm 2008-2009 như Italia, Hy Lạp, Tây Ban Nha và những thành viên mới gia nhập có nền kinh tế kém phát triển hơn như Hungary, Bulgaria thì nay lại là điểm dừng chân chính của những người nhập cư và người dân tị nạn sau chặng đường dài rời bỏ quê hương. Điều này cũng

xuất phát từ Hiệp ước Dublin về cơ chế bảo vệ biên giới châu Âu. Hiệp ước quy định rằng người tị nạn có mặt đầu tiên ở một quốc gia thành viên nào (trong đó có cả những nước không phải thành viên EU) thì nước đó phải có trách nhiệm thực hiện các thủ tục đăng ký tị nạn cho họ⁵. Những quốc gia này vốn đã chịu nhiều áp lực từ người dân trong nước khi tình hình việc làm và nền kinh tế đã suy giảm nặng sau khủng hoảng, nay còn phải đón nhận một lượng lớn những người nhập cư trong vòng vài tháng ngắn ngủi. Điều này đã làm tăng sự bất mãn và làm nóng lên những tranh cãi chính trị, đồng thời cũng khiến chính phủ các nước có những hoạt động như lập hàng rào ngăn cản hay kiểm soát dòng người di cư, khiến nhiều cộng đồng trên thế giới lên án là hẹp hòi và thiếu nhân đạo.

Là một quốc gia lớn tại châu Âu, Anh bị lên án mạnh mẽ do hạn chế người nhập cư và việc chia sẻ trách nhiệm ít ỏi (Thủ tướng Anh tuyên bố chỉ nhận 20.000 người trong vòng 5 năm tiếp theo)⁶ và khả năng quản trị kém của Chính phủ nước này, cho dù theo điều tra quốc tế công bố năm 2016⁷, nhiều người dân thể hiện sự chào đón với những nhóm người tị nạn. Ngược lại, Đức và Thụy Điển đã đưa ra những chính sách hào phóng nhất dành cho những người di cư vào EU. Tháng 9/2015, Đức đã chi 6 tỉ Euro để đón nhận 800.000 người tị nạn vào cuối năm 2015, con số gấp 4 lần so với năm 2014.

⁵ Vietnam Plus (2015).

⁶ Sandra Laville (2016).

⁷ Louise Ridley (2016).

⁴ EASO (2015), p.44.

Thay vì một tinh thần đoàn kết và lấy nhân đạo làm giá trị hàng đầu của EU trong việc giải quyết thách thức từ làn sóng di cư ồ ạt, kéo theo hệ quả là hàng nghìn người thiệt mạng khi cố gắng chạy trốn khỏi Syria, Afghanistan và Iraq, điều mà thế giới chứng kiến lại là các cuộc tranh cãi gay gắt giữa các nước thành viên về việc phân chia hạn ngạch người tị nạn, khi con số chỉ bằng 0,032% tổng dân số của Liên minh này. Kết quả là một trong những ý tưởng được tán dương nhiều nhất của EU, khu vực Schengen phi biên giới, đang đứng trước nguy cơ sụp đổ khi nhiều nước EU triển khai các biện pháp kiểm soát biên giới và cho dựng hàng rào dây thép gai để ngăn chặn dòng người di cư.

Một trong những việc sự việc nghiêm trọng nhất chia rẽ nội bộ châu Âu đó là việc nước Anh quyết định tách khỏi EU sau cuộc trưng cầu dân ý lịch sử. Đây là một quyết định rất bất ngờ đối với cộng đồng quốc tế và các thành viên EU. Việc Anh rời khỏi EU sẽ làm thay đổi cán cân quyền lực trong EU. Nước Anh ra đi sẽ làm cho EU thiếu đi một thành viên trong Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và một cường quốc về quân sự, làm giảm năng lực đối phó với những thách thức mà châu lục này đang phải giải quyết, như cuộc khủng hoảng di cư, chủ nghĩa khủng bố quốc tế, và cuộc đối đầu với Nga hiện nay... Đức và Pháp đã phải kêu gọi EU thúc đẩy phát triển lĩnh vực quân sự và an ninh. Thực tế, từ khi khủng hoảng di cư bùng phát, Đức đã phải đứng ra đảm nhận gánh nặng dẫn dắt khu vực về chính trị và kinh tế, nhằm duy trì

sự đoàn kết của EU. Nhưng nay, khi Anh rời EU, gánh nặng về vai trò quân sự dường như là quá sức với Đức và vấn đề phân bổ người nhập cư khiến các quốc gia đau đầu. Còn nước Pháp chỉ chấp nhận một vai trò đi đầu về quốc phòng trong khuôn khổ của EU. Tồn thất với châu Âu do Brexit gây ra đã khá rõ ràng và việc tiếp tục mục tiêu nhất thể hóa châu Âu của EU sẽ phải được định hình lại.

1.2. Đối với vấn đề an ninh

Các nước châu Âu đang đẩy mạnh cuộc chiến chống khủng bố, song động lực đằng sau các cuộc tấn công khủng bố ở "lục địa già" vẫn chưa bị dập tắt, trái lại còn có khuynh hướng gia tăng. Anh, Pháp, Bỉ và thậm chí là cả khu vực Bắc Âu và Nam Âu vốn tương đối yên bình đều phải hứng chịu các "làn sóng" tấn công khủng bố. Các tổ chức khủng bố quốc tế như al-Qaeda và Nhà nước Hồi giáo tự xưng (IS) lợi dụng dòng người tị nạn đã trà trộn vào châu Âu, chúng chủ tâm nhằm vào các "mục tiêu mềm" ở châu Âu hoặc các khu vực công cộng đông người. Những kẻ chủ mưu các vụ khủng bố ở châu Âu có thể là người nước ngoài, tuy nhiên rất nhiều trong số đó đã sinh sống tại EU trong một thời gian dài, và cũng có thể là những người dân trưởng thành ở ngay chính những nước chúng tấn công. Đối với lực lượng cảnh sát, việc giám sát hàng nghìn kẻ bị tình nghi là một nhiệm vụ bất khả thi. Cho dù các biện pháp an ninh được thắt chặt nhằm ngăn một cuộc tấn công tiềm tàng tại các khu vực mang tính biểu tượng xung quanh những thành phố lớn ở châu Âu, song

giới chuyên gia cảnh báo rằng an toàn của người dân vẫn không được đảm bảo 100%.

Hơn nữa, những người di cư mới đến các nước châu Âu cũng phải đối mặt với những thách thức lớn trong việc hội nhập, bao gồm từ vấn đề ngôn ngữ và rào cản văn hóa, cho đến việc phải đối mặt với làn sóng thù ghét và bạo lực nhằm vào người nước ngoài đang gia tăng tại nhiều nước châu Âu. Người di cư ở ạt vào châu Âu, đối mặt với tỉ lệ thất nghiệp cao, không có công ăn việc làm, nhà cửa bất ổn tạo ra mối đe dọa an ninh cao đối với người bản địa. Các tệ nạn xã hội du nhập, các băng đảng xã hội đen, nạn trộm cắp cướp giật, ma túy, mại dâm... gia tăng làm an ninh châu Âu ngày càng trở nên bất ổn.

Ngoài ra, rất nhiều người thuộc thể hệ hai, thể hệ ba của người nhập cư giờ đã có quy chế công dân châu Âu hoàn chỉnh, được học hành đào tạo từ tấm bé theo chuẩn số tại nhưng lại tham gia lực lượng thánh chiến Hồi giáo, và thậm chí số này còn lôi kéo cả những người gốc châu Âu tham gia IS. Đó là hệ quả của việc ảnh hưởng nền tư tưởng cực đoan từ các tổ chức khủng bố, mà chính những người di cư là cầu nối để các tư tưởng đó đến được châu Âu. Đây thực sự là một vấn nạn chưa có lời giải đối với châu Âu.

1.3. Đối với vấn đề kinh tế

Về ngắn hạn, các nhà hoạch định chính sách Đức cho rằng kinh tế các nước châu Âu sẽ chịu những tác động tiêu cực từ cuộc

khủng hoảng di cư, khi ngân sách nhà nước phải bỏ ra các khoản lớn chi phát sinh để cung cấp nhu yếu phẩm và nơi ở cho những người mới đến cũng như xử lý đơn xin nhập cư. Hầu hết các quốc gia chủ chốt của EU được xem là tương đối dễ dàng trong việc đáp ứng các khoản chi phí, ví dụ Pháp tính toán rằng sẽ phải chi tiêu một khoản bổ sung ngay 300 triệu Euro cho người di cư, trong lúc dự trữ khẩn cấp của nước này khá lớn là 8 tỉ Euro. Trong khi đó, đối với một số quốc gia khác, các chi phí này có thể là tương đối đáng kể. Đức đã dành 6 tỉ Euro để giải quyết cuộc khủng hoảng người di cư trong năm 2015 và theo ước tính của hãng Standard & Poors, khoản chi ngân sách mà Đức phải bỏ ra cho người di cư trong hai năm tiếp theo lần lượt lên tới 10 tỉ Euro và 12 tỉ Euro⁸.

Như vậy, có thể nói về tổng thể, ngân sách mà EU và các quốc gia thành viên EU phải chi để giải quyết cuộc khủng hoảng người nhập cư, đón người nhập cư là không hề nhỏ. Những khoản chi ngân sách đột xuất và lớn có thể làm ảnh hưởng đến quá trình tái cơ cấu kinh tế và ngân sách của một số nước EU, hoặc đến mức xếp hạng tín nhiệm của các nước này. Bên cạnh đó, việc hàng triệu người di cư đổ về “lục địa già” này sẽ “bào mòn” hệ thống an sinh xã hội vốn được đóng góp bởi người dân bản địa để dành cho y tế, hỗ trợ thất nghiệp, lương hưu và giáo dục.

⁸ Đức Chung (2015).

Ngoài ra, việc bất ổn về an ninh tại châu Âu đã làm châu Âu không còn là điểm đến lý tưởng của du khách trên toàn thế giới, gây ra một tổn thất rất lớn đối với các nước phụ thuộc vào du lịch như Hy Lạp, Italia, Tây Ban Nha... làm các nước ngày đã khó khăn lại gặp càng nhiều khó khăn, nguy cơ vỡ nền kinh tế của một số nước châu Âu vẫn còn đây hiện hữu.

1.4. Đối với vấn đề văn hóa, xã hội

George Borjas - nhà nghiên cứu về di dân nổi tiếng hiện nay - cho rằng: *"Người nhập cư không chỉ mang theo sức lao động của họ mà còn mang theo cả văn hóa của họ"*⁹. Không phải ngẫu nhiên mà Tổng thống Mỹ - Donald Trump coi bà Angela Merkel là kẻ phá hoại nước Đức vì đã vội vã chào đón hàng nghìn người tị nạn nhập cảnh vào quốc gia này. Không chỉ nước Đức, mà châu Âu dưới sự dẫn dắt của nước Đức sẽ phải trả giá đắt, *"một cái giá mà có khi còn đắt hơn cái giá đóng cửa biên giới"*¹⁰

Theo giáo sư Christopher Dawson, Kito giáo là nền tảng cho sự tồn tại và những giá trị thiết yếu của văn hoá phương Tây¹¹. Bởi vậy, cách gọi "văn minh phương Tây" cũng hàm ý về "văn minh Kito giáo", đối lập với các nền văn minh khác. Trong tác phẩm *Sự va chạm của các nền văn minh*, Samuel Huntington cho rằng văn hoá vừa là sức mạnh đoàn kết, vừa là sức mạnh chia rẽ. Sự lớn mạnh của EU là bởi các quốc gia thành

viên có "điểm chung về văn hoá". Nhìn từ giác độ bản sắc văn hoá, Samuel Huntington giải thích, sự phân biệt và loại trừ lẫn nhau trong vấn đề tôn giáo sẽ trở nên gay gắt hơn các vấn đề khác (sắc tộc, ý thức hệ...). *"Một người có thể lai nửa Pháp, nửa Arab và cùng là công dân của hai nước, song họ khó có thể trở thành một người nửa Hồi giáo và nửa Thiên Chúa giáo"*¹². Thế giới hiện nay chứng kiến nhiều vụ tàn sát của những người nhận mình là Hồi giáo hơn là những người Thiên Chúa giáo, Phật giáo hay những tôn giáo khác. Các hành động bạo lực ấy, trước hết thường mang tính tôn giáo nhiều hơn là chính trị, kinh tế. Chẳng hạn, cộng đồng người Thiên Chúa giáo ở một số nước Bắc Phi vẫn thường bị tấn công bởi những người Hồi giáo trong cùng một đất nước. Đây có thể coi là nguyên nhân để giải thích cho sự đối đầu giữa phương Tây và thế giới Hồi giáo.

Sự khác biệt về văn hóa tôn giáo là rào cản lớn trong giải quyết vấn đề nhập cư hiện nay còn được minh chứng khi đối chiếu với lịch sử. Giai đoạn 1993-1995, EU đã từng phải đối mặt với gần hai triệu người tị nạn từ cuộc chiến Bosnia-Herzegovina. Tuy nhiên khu vực này đã dễ dàng vượt qua hơn bởi số người này đều thuộc châu Âu.

Hiện nay châu Âu đã trở nên đa văn hóa hơn rất nhiều. Phương châm EU theo đuổi chính là "Thống nhất trong đa dạng". Sự ki thị, phân biệt chủng tộc và thái độ đối với người tị nạn gần đây đang khiến các quốc gia đặt ra dấu hỏi về phương châm này. Bên

⁹ Xuân Hoài (2016).

¹⁰ Xuân Hoài (2016).

¹¹ Dawson, Christopher (1961).

¹² Huntington, Samuel P. (1993).

cạnh đó sự suy đồi về đạo đức và thiếu khoan dung trong xã hội châu Âu cũng khiến cho hình ảnh khu vực hòa bình, đẹp đẽ này bị méo mó. Sự suy đồi về đạo đức như một hệ lụy sản sinh từ sự suy yếu về kinh tế, chính sách thất lưng buộc bụng bởi lẽ EU vốn xây dựng một công thức hội nhập mà nơi đó đạo đức gắn với sự thịnh vượng.

2. Một số bài học kinh nghiệm

Từ những hệ quả của cuộc khủng hoảng di cư đối với EU, các quốc gia, khu vực, các tổ chức quốc tế đều có thể rút ra được những bài học kinh nghiệm cho riêng mình. Với tư cách là thành viên tích cực của ASEAN, Việt Nam cũng cần quan tâm và chuẩn bị cho các nguy cơ đến từ vấn đề di cư. Các kinh nghiệm này được tiếp cận theo các nhóm vấn đề chính trị - đối ngoại và kinh tế - xã hội.

2.1. Đối với vấn đề chính trị - đối ngoại, việc tạo điều kiện, hỗ trợ, tuyên truyền để các nhóm dân tộc có nguy cơ cao trong hoạt động di cư có cơ hội tham gia, nắm bắt và thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật, minh bạch trong hoạch định và thực hiện các chính sách chung về kinh tế - xã hội là việc cần thiết. Thực hiện có hiệu quả các thỏa thuận với các quốc gia láng giềng là rất cần thiết, ví dụ như “Thỏa thuận về giải quyết vấn đề người di cư tự do và kết hôn không giá thú vùng biên giới giữa Việt Nam và Lào”. Từ đó tiến tới xây dựng thỏa thuận quản lý vấn đề di cư, chủ động đàm phán với Trung Quốc, Campuchia và các nước ASEAN để xây dựng thỏa thuận giải quyết vấn đề người di

cư trong vùng biên giới giữa các bên liên quan. Tăng cường hợp tác cùng các nước, nhất là các nước láng giềng duy trì hòa bình, an ninh khu vực biên giới, xây dựng đường biên giới hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển bền vững.

Trong các vấn đề hợp tác và thỏa thuận về vấn đề di cư, cần lưu ý đặc biệt đến khía cạnh an ninh do đó cần cân nhắc các vấn đề này ngay từ khi ký kết thỏa thuận hợp tác. Các bên tham gia thỏa thuận cần kiểm tra và giám sát thường xuyên các vấn đề di cư có thể gây ra việc mất an ninh cho tất cả các bên, từ đó kịp thời dự báo và ngăn chặn hậu quả của việc di cư. Mặt khác cần tuyên truyền và quan tâm đúng mức đến các nhóm đối tượng di cư, phòng và tránh các đối tượng lợi dụng con đường di cư để hoạt động gây mất an ninh ổn định. Bên cạnh đó, cần tận dụng quan hệ với các tổ chức quốc tế lớn nhằm phát huy vai trò quan trọng trong hợp tác điều phối các nỗ lực, hỗ trợ các nước cải thiện điều kiện kinh tế, xã hội; tìm kiếm các giải pháp chính trị, hòa giải cho các cuộc xung đột; hỗ trợ các quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề từ cuộc khủng hoảng di cư, đồng thời tăng cường hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, tranh thủ các diễn đàn đa phương, song phương, các hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế về vấn đề di cư để nắm bắt, trao đổi thông tin một cách chính xác, khoa học nhằm phối hợp quản trị tốt các cuộc khủng hoảng di cư trước mắt cũng như lâu dài.

2.2. Đối với vấn đề kinh tế - xã hội, nên có những chính sách thu hút người di cư có trình độ và người lao động có chuyên môn. "Hiền tài là nguyên khí quốc gia" nên có thể thu hút được những nhân tài từ nước ngoài là một lợi thế để phát triển kinh tế xã hội. Việc ngày càng hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới thì càng cần nhiều những lao động đến từ các nước phát triển có trình độ chuyên môn cao. Như vậy, các chính phủ cũng cần đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong chính sách nhập cư để lao động nước ngoài có thể hiểu rõ quyền lợi của mình một cách dễ hiểu và rõ ràng.

Các quốc gia thành viên của ASEAN cần có chính sách nhất quán trong việc tiếp nhận người nhập cư, chủ động và thể hiện trách nhiệm rõ ràng trong những đóng góp vào các giải pháp như tiếp nhận người tị nạn, quy hoạch, xây dựng khu tị nạn. Để đạt được mục tiêu này các nước cần tăng cường triển khai các chương trình đối thoại, giao lưu văn hóa, nghệ thuật giữa cộng đồng nước sở tại và cộng đồng người di cư. Chính phủ nước sở tại cần tạo điều kiện cho những người nhập cư hợp pháp hòa nhập cộng đồng. Bên cạnh đó, người di cư dù ở bất kỳ nước nào cũng phải tuân thủ pháp luật, được hưởng những quyền lợi của công dân, đồng thời phải hoàn thành nghĩa vụ đối với đất nước nơi họ cư trú.

ASEAN trong tiến trình hội nhập với mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN dựa trên 3 trụ cột gồm Cộng đồng Chính trị - An ninh (APSC), Cộng đồng Kinh tế (AEC) và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội (ASCC), ngay từ năm 2007, ASEAN đã đề ra những bước tiến đầu tiên về một chính sách di cư lao

động chung. Năm 2015, sau khi Cộng đồng ASEAN tuyên bố chính thức được thiết lập, vấn đề di cư lao động thuộc thẩm quyền của Cộng đồng Kinh tế - AEC. Trên thực tế, AEC chỉ cho phép luân chuyển lao động trong 8 ngành: kiểm toán, kiến trúc, kỹ sư, nha sĩ, bác sĩ, y tá, điều tra viên và du lịch, trong khi đó ở EU, người lao động bất kể ngành nghề gì sẽ vẫn được tự do sang nước khác làm việc. Nói cách khác, di cư lao động ở AEC mới chỉ dừng ở mức độ thừa nhận bằng cấp của nhau, để có thể lao động ở nước sở tại vẫn cần phải có giấy phép. Chính vì vậy, di cư lao động dưới góc độ di cư nói chung chưa tạo ra những vấn đề "khủng hoảng" lớn cho ASEAN.

Tuy nhiên, với những bài học kinh nghiệm từ EU, vấn đề di cư lao động này cần có sự chuẩn bị và nhìn nhận từ khía cạnh văn hóa để ngăn chặn các khả năng xung đột văn hóa trong di cư. Ví dụ như, các nước ASEAN vốn đa dạng về văn hóa và ngôn ngữ, vì vậy ngôn ngữ chung của ASEAN vẫn sử dụng là tiếng Anh. Trong khi đó, mặt bằng phổ cập tiếng Anh giữa các nước ASEAN rất không đồng đều (Singapore, Malaysia, Myanmar, Phillipines tiếng Anh được phổ cập thậm chí là ngôn ngữ chính thức, còn Lào, Campuchia, Thái Lan... số dân sử dụng chưa nhiều). Đây có thể trở thành rào cản lớn đối với vấn đề nhập cư, di cư và hội nhập vào môi trường lao động nước sở tại. Vì vậy, Thái Lan đã đưa ra một số chính sách đối với những đối tượng thuộc nhóm ngành nghề được phép luân chuyển trong ASEAN, trong đó yêu cầu phải thông thạo tiếng Thái là một trong những điều kiện tiên quyết. Do đó, Việt Nam và các thành

viên khác cần có những chính sách đón đầu phù hợp và đồng bộ hơn.

Như vậy, làn sóng di cư ồ ạt vào châu Âu đã tạo ra nhiều bất ổn đáng kể về phương diện chính trị, kinh tế và xã hội đối với châu Âu, khiến tốc độ hội nhập tiến tới nhất thể hóa châu Âu bị chậm lại đáng kể. Những áp lực từ làn sóng di cư đến châu Âu khiến bất đồng chính trị trong nội bộ EU ngày càng sâu sắc. Không chỉ vậy sự khác biệt về sắc tộc, tôn giáo cũng là nguy cơ gây mất cân bằng trong xã hội châu Âu. Những bài học kinh nghiệm từ châu Âu luôn có giá trị với tất cả các quốc gia, tổ chức quốc tế đang tồn tại trong một thế giới hội nhập và đầy biến động. Vì vậy, Việt Nam cần chủ động, tích cực có những đối sách duy trì, tăng cường hợp tác với các nước và các tổ chức trên thế giới để giải quyết vấn đề di cư. Đồng thời, Việt Nam cần tiếp tục thực hiện các mục tiêu đề phát triển toàn diện xã hội và có chính sách thu hút lao động nước ngoài, tạo sự ổn định và phát triển bền vững cho quốc gia cũng như khu vực nhằm ngăn chặn những nguy cơ dẫn đến khủng hoảng di cư.

Tài liệu tham khảo

1. Asylum Information Database (AIDA) (2015), *Country Report Sweden*, April 2015.
2. Dawson, Christopher (1961), *The Crisis of Western Education*. New York: Sheed and Ward.
3. Đức Chung (2015), *Khủng hoảng di cư đè nặng kinh tế châu Âu*, <https://baotintuc.vn/phân-tichnhan->

dinh/khung-hoang-di-cu-de-nang-kinh-te-chau-au-20151030205246316.htm

4. EASO (2016), *Annual Report on the Situation of Asylum in the European Union 2014*, <https://easo.europa.eu/wp-content/uploads/EASO-Annual-Report-2014.pdf>, July 2015.
5. Huntington, Samuel P. (1993), "The Clash of Civilizations?" *Foreign Affairs*. Summer 1993 Issue.
6. Louise Ridley (2016), *Britain Ranks Third For Welcoming Refugees, Showing Government 'Out Of Step With Reality'*, The Huffington Post, http://www.huffingtonpost.co.uk/entry/refugees-welcome-index-amnesty-which-countries-have-taken-most_uk_573cc73fe4b0328a838bdb67, 19/05/2016.
7. Sandra Laville (2016), *UK's 'chaotic system' leaving refugees homeless*, <http://www.theguardian.com/world/2016/may/20/refugees-facing-homelessness-says-refugee-council-charity>, 20/05/2016.
8. Vietnam Plus (2015), *Thủ tướng Đức Merkel muốn sửa đổi luật tị nạn của Châu Âu*, <http://www.vietnamplus.vn/thu-tuong-duc-merkel-muon-sua-doi-luat-ti-nan-cua-chau-au/353488.vnp>, 5/11/2015.
9. Xuân Hoài (2016), *Người tị nạn: "Nước Đức sẽ phải trả giá đắt"*, Tia Sáng, <http://tiasang.com.vn/Default.aspx?tabid=116&CategoryId=42&News=9443>, 5/2016.